

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước

Thực hiện Công văn số 1196/UBND-VX ngày 08/3/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 261-KH/TU ngày 06/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 204-KH/HU ngày 15/3/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của BCH Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 33-NQ/TW); UBND huyện Bình Sơn báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW trên địa bàn huyện như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

KIỂM ĐIỂM 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 33-NQ/TW

I. Bối cảnh thực hiện Nghị quyết

1. Thuận lợi

Bình Sơn là huyện đồng bằng ven biển, nằm ở phía Bắc tỉnh Quảng Ngãi; phía Đông giáp biển Đông, phía Tây giáp với huyện Trà Bồng, phía Nam giáp với huyện Sơn Tịnh và thành phố Quảng Ngãi, phía Bắc giáp với huyện Núi Thành tỉnh Quảng Nam; có Nhà máy Lọc dầu Dung Quất và Khu kinh tế Dung Quất với nhiều công ty, nhà máy đang hoạt động, tạo điều kiện hết sức thuận lợi thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Cùng với đó, sự phát triển không ngừng của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ lần thứ tư; xu thế hội nhập toàn cầu; sự phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ, phương tiện truyền thông, mạng xã hội, đã giúp cho công tác văn hóa, giáo dục, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được cải thiện và nâng lên đáng kể. Người dân dễ dàng, nhanh chóng tiếp cận được thông tin, kiến thức, các loại hình vui chơi, giải trí, đời sống vật chất, tinh thần được nâng cao.

Người dân Bình Sơn giàu truyền thống yêu nước, trung dũng trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm, cần cù, sáng tạo trong lao động, nặng tình làng, nghĩa xóm, tính gắn kết cộng đồng cao. Huyện Bình Sơn có nhiều di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh và giá trị văn hóa đặc sắc, hiện nay trên địa bàn huyện có 29 di tích lịch sử - văn hóa, kiến trúc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp bằng xếp hạng di tích và đưa vào danh mục kiểm kê di tích của địa phương, trong đó có 04 di tích quốc gia, 18 di tích cấp tỉnh, 07 di tích trong

danh mục kiểm kê, khoanh vùng bảo vệ. Đây là những giá trị bền vững, nền tảng, động lực tinh thần quan trọng để xây dựng, phát triển văn hoá, con người Bình Sơn đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trong giai đoạn hiện nay. Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Bình Sơn đã phát huy truyền thống đoàn kết, nỗ lực, phấn đấu đạt nhiều kết quả trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, đưa huyện Bình Sơn ngày một phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, đảng viên và Nhân dân ngày càng được nâng lên.

2. Khó khăn

Thời gian qua, tình hình kinh tế, chính trị thế giới và khu vực diễn biến nhanh, phức tạp; xung đột quân sự gia tăng ở một số khu vực, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; sau đại dịch Covid-19, nền kinh tế của các nước lớn tăng trưởng chậm. Với sự ảnh hưởng của tình hình thế giới và tình hình khó khăn trong nước, trong tỉnh đã tác động đến việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội đề ra, gây nhiều khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, thu nhập của người dân, cũng như việc đầu tư, triển khai thực hiện các chính sách về phát triển văn hoá, con người ở các cấp. Trên địa bàn huyện, tình trạng ô nhiễm môi trường, tai nạn giao thông, trật tự an toàn xã hội có nhiều diễn biến phức tạp, nhất là khu kinh tế Dung Quất; tình trạng thiên tai, bão lũ xảy ra hằng năm, nhất là các đợt lũ năm 2019, năm 2021 gây thiệt hại nặng nề; tình hình dịch bệnh Covid - 19 kéo dài, diễn biến phức tạp vào các năm 2020, 2021, 2022 đã tác động đến nền kinh tế - xã hội của huyện, đời sống tinh thần của Nhân dân; sự tác động của mặt trái cơ chế thị trường

Sự tràn lan của các sản phẩm, trào lưu văn hoá độc hại, thông tin chưa được kiểm chứng trên môi trường mạng; âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi, phức tạp... đã gây khó khăn, hạn chế trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW.

II. Công tác quán triệt, tuyên truyền; công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết nghị quyết số 33-NQ/TW

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 33-NQ/TW

UBND huyện đã tham mưu Ban Thường vụ Huyện uỷ ban hành Chương trình hành động số 45-CTr/HU ngày 10/6/2015 về thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW; Chương trình hành động số 14-CTr/HU ngày 19/12/2016 về thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 19/10/2016 của Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững; Kế hoạch số 28-KH/HU ngày 25/3/2021 về thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/06/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW; Kế hoạch số 71-KH/HU ngày 26/01/2022 về thực hiện Kết luận số 635-KL/TU, ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU. Phối hợp với các ban, đảng Huyện uỷ tham mưu

Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy nhiều văn bản triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản của Đảng trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, gia đình, giảm nghèo, giải quyết việc làm, xây dựng nông thôn mới; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát triển nguồn nhân lực; phát triển dịch vụ... để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện trên địa bàn huyện nhằm xây dựng, phát triển văn hóa, con người Bình Sơn đáp ứng yêu cầu, hội nhập và phát triển bền vững.

UBND huyện đã ban hành và thực hiện các chương trình, kế hoạch, kết luận, chỉ thị của các cấp gắn với thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, trọng tâm là Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 17/8/2017 về thực hiện Chương trình số 14-CTr/HU ngày 19/12/2016 của Huyện ủy; Kế hoạch số 78a/KH-UBND ngày 06/6/2017 về việc bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống của đồng bào Cor, thôn Thọ An, xã Bình An; Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 30/11/2022 của UBND huyện về phát triển văn nghệ quần chúng, văn hoá dân gian huyện Bình Sơn, giai đoạn 2023 – 2025. Thường xuyên chỉ đạo các phòng, ban thuộc huyện và đề nghị các hội đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW đạt kết quả, gắn với chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch công tác hằng năm. Các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết 33-NQ/TW đề ra được chính quyền, HĐND các cấp đưa vào Nghị quyết, kế hoạch hằng năm, giai đoạn để thực hiện, UBND huyện ban hành quyết định giao chỉ tiêu cho từng ngành, lĩnh vực để việc triển khai thực hiện đạt kết quả. *(có phụ lục văn bản kèm theo)*

2. Công tác tuyên truyền

Thường xuyên chỉ đạo đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết 33-NQ/TW đề ra. Chỉ đạo tuyên truyền các chuẩn mực văn hóa, đạo đức, nếp sống thông qua các hình thức trực quan; qua tổ chức thực hiện có hiệu quả các danh hiệu văn hóa trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đến từng hộ gia đình, thôn, tổ dân phố, cộng đồng dân cư; tuyên truyền việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, các loại hình nghệ thuật, lễ hội truyền thống, dân gian. Đồng thời, gắn công tác tuyên truyền, giáo dục với tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao để xây dựng con người Bình Sơn hướng đến chân, thiện, mỹ.

Qua 10 năm thực hiện đã tuyên truyền trực quan 1.475m² pano, 05 pano chiến lược 60m²; 1.605 phướn; tuyên truyền động lưu động và tại chỗ 570 buổi. Tuyên truyền thông qua hình thức sân khấu hóa 219 buổi; 02 đêm thơ nhạc; 06 lễ hội. Tuyên truyền qua hệ thống Đài truyền thanh huyện 1.550 tin, 120 bài; hơn 16 phóng sự truyền hình phản ánh triển khai thực hiện Nghị quyết; xây dựng 01 phim tư liệu “Bình Sơn - đất và người”; xây dựng chương trình “Khám phá đất Quảng” giới thiệu danh lam thắng cảnh, tiềm năng du lịch của huyện Bình Sơn; thực hiện ghi hình chương trình ca nhạc, văn nghệ quần chúng ở địa phương; biên soạn, xuất bản sách Địa chí Bình Sơn, đây được xem là sản phẩm văn hóa đặc sắc của huyện. Qua đó, lưu giữ những nét đẹp văn hóa của địa

phương; tên tuổi của các thế hệ tiền bối, cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và đồng bào Bình Sơn trong các giai đoạn cách mạng... góp phần tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ về địa lý, lịch sử, văn hóa và con người Bình Sơn với những truyền thống đáng tự hào.

Xã hội hóa 01 cụm pano vòng xuyên Dốc Sỏi; 400 pano cho các xã: Bình Thuận, Bình Thạnh, Bình Trị, Bình Đông và thị trấn Châu Ô.

Phối hợp chỉ đạo, thành lập mạng lưới tài khoản mạng xã hội rộng khắp trong toàn hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở như: Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân huyện, Huyện ủy Bình Sơn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; 138 tài khoản facebook cộng đồng của Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện và 22 xã, thị trấn...; thường xuyên đăng tải, chia sẻ, phản ánh thông tin, tuyên truyền những thông tin tích cực, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của huyện, gương người tốt, việc tốt và các giá trị văn hoá, truyền thống của địa phương, đã giúp cho công tác tuyên truyền và thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW được thuận lợi, lan toả rộng rãi đến các cấp, các ngành và mọi tầng lớp nhân dân.

3. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW

Công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW chủ yếu lồng ghép trong các hội nghị sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết chuyên đề liên quan, báo cáo đánh giá tổng kết hàng của ngành văn hoá, giáo dục, y tế, hoạt động Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và các cơ quan, đơn vị liên quan. Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên, hằng năm thông qua kế hoạch kiểm tra của Đội kiểm tra văn hoá - xã hội; kiểm tra Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, các nghị quyết chuyên đề lĩnh vực giáo dục, y tế.

III. Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong nghị quyết số 33-NQ/TW

1. Việc thực hiện 6 nhiệm vụ nêu trong Nghị quyết

1.1. Về xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện

Thời gian qua, các cấp uỷ Đảng, chính quyền trong huyện thường xuyên quan tâm chỉ đạo, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết số 33-NQ/TW và Nghị quyết số 03-NQ/TU đề ra. Công tác giáo dục, đào tạo, chăm sóc sức khoẻ nhân dân, an sinh xã hội được quan tâm, chú trọng và triển khai thực hiện đạt nhiều kết quả.

Các hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học, trọng tâm là giáo dục đạo đức, nhân cách, kỹ năng sống gắn với giáo dục tri thức được đẩy mạnh, gắn với việc triển khai thực hiện Đề án xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia; Đề án sắp xếp mạng lưới trường lớp học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và Đề án đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ,

cộng đồng và Cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo", Cuộc vận động "Hai không" trong ngành giáo dục. Đến nay, chất lượng giáo dục của huyện không ngừng được nâng lên, cơ sở vật chất trường, lớp, trang thiết bị dạy học được đầu tư, tăng cường¹, đóng góp quan trọng vào việc nâng cao trí lực, bồi dưỡng tri thức và xây dựng con người Bình Sơn hướng tới những giá trị chân, thiện, mỹ, đáp ứng yêu cầu của kinh tế tri thức, xã hội học tập và hội nhập quốc tế.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về xây dựng lối sống "Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người"; lối sống có ý thức tự trọng, tự chủ, tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, ý thức bảo vệ môi trường; trách nhiệm cá nhân đối với bản thân, gia đình và xã hội; ... thông qua nhiều hình thức². Chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, học sinh đăng ký, hưởng ứng thực hiện tốt "Tháng An toàn giao thông", tổ chức đăng ký cam kết không vi phạm Luật An toàn giao thông và không tham gia tụ tập đông người bất hợp pháp tại các Trường THCS (đạt tỷ lệ 100%), các lớp ngoại khoá về An toàn giao thông, phòng, chống bạo lực học đường, giáo dục sức khỏe giới tính cho học sinh các cấp học, đạt nhiều kết quả. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chăm lo sức khỏe cho Nhân dân, đầu tư cơ sở vật chất khám, chữa bệnh theo hướng ngày càng hiện đại, đạt chuẩn³, phát huy mạnh mẽ tinh thần "Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi

¹ Cấp Tiểu học: số học sinh hoàn thành chương trình lớp học trong năm học 2020 – 2021 đạt tỉ lệ 95,1%, năm học 2021- 2022 đạt tỉ lệ 96,0%, năm học 2022- 2023 ước đạt 97%; Cấp THCS: Kết quả học lực đạt từ Trung bình trở lên năm học 2020 – 2021 đạt tỉ lệ 94,2%, năm học 2021- 2022 đạt tỉ lệ 95,4%, năm học 2022- 2023 ước đạt 96,0%. Tỉ lệ đạt học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2021- 2022 đạt tỉ lệ: 48,2%; năm học 2022 -2023 đạt 55% (trong đó có 02 học sinh đạt giải Thủ khoa môn Toán và Tiếng Anh). Học sinh đạt giải cấp quốc gia được nâng lên, năm học 2021- 2022 có 01 học sinh đạt giải cuộc thi "An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai", năm học 2022- 2023 có 02 học sinh đạt giải cuộc thi "An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai". Tỉ lệ học sinh thành chương trình Tiểu học đạt 100%; học sinh công nhận tốt nghiệp THCS đạt 99%; Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN 100%. Số giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn ở các cấp học tăng hàng năm khoảng hơn 100 người. 22/22 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS và đạt chuẩn phổ cập xóa mù chữ mức 2. Tổng số trường đạt chuẩn quốc gia ước thực hiện đến nay có 58/71 trường.

² Phát động các phong trào thi đua, đăng ký cam kết thực hiện trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các cơ quan, đơn vị trong huyện. Thường xuyên tổ chức các hoạt động, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân như: tuyên truyền thực hiện tốt Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", "Khu dân cư 6 không, họ tộc 3 không"; Hội LHPN xây dựng gia đình "5 không, 3 sạch", "tìm hiểu pháp luật về an toàn giao thông và trò chơi dân gian"; Hội Nông dân với hội thi "Nông dân với pháp luật"; Huyện đoàn tổ chức các lớp huấn luyện kỹ năng: phòng, chống xâm hại trẻ em, xâm hại nữ thanh niên, các hoạt động đồng hành với thanh niên trong học tập, đào tạo nghề, rèn luyện kỹ năng sống, nâng cao nhận thức của thanh thiếu nhi về tác hại của ma túy, rượu bia, thuốc lá. Hàng năm, Huyện đoàn phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện triển khai mô hình "Lắng nghe ý kiến trẻ em", "Trường học thân thiện, học sinh tích cực",... kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của thiếu nhi và học sinh; đồng thời, kiến nghị lên các cấp ủy đảng, chính quyền giải quyết các yêu cầu chính đáng của thiếu nhi, học sinh, tạo môi trường học tập tốt nhất, giúp thế hệ trẻ tránh xa các sản phẩm văn hóa độc hại, nhất là thời kỳ công nghệ thông tin và các phương tiện truyền thông phát triển, đến nay có 05/22 cơ sở Đoàn xây dựng mô hình "Khu dân cư không có thanh thiếu niên mắc tệ nạn xã hội", duy trì 03 Câu lạc bộ "Thanh niên với pháp luật" góp phần giáo dục đạo đức, lối sống cho đoàn viên, thanh niên và thế hệ trẻ.

³ Trung tâm y tế huyện với 230 giường bệnh, 50 bác sĩ; 22/22 xã, thị trấn có trạm y tế đạt chuẩn Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; bình quân đạt 2,5 bác sĩ/vạn dân. Nhiều Trạm y tế xã được đầu tư xây dựng 02 tầng, đảm bảo đủ các phòng làm việc và thu dung bệnh nhân, thực hiện công tác khám bệnh bằng đông y kết hợp y học hiện đại. 22/22 xã, thị trấn có bác sĩ làm việc, bác sĩ cố định tại Trạm đạt 100%; 100% số Trạm Y tế xã có nữ hộ sinh/y sĩ sản nhi và 112/112 (đạt 100%) số thôn, tổ dân phố có nhân viên y tế.

người”, nhất là trong giai đoạn phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Thực hiện tốt công tác chăm sóc các đối tượng chính sách, người có công; công tác đền ơn đáp nghĩa được quan tâm đúng mức, qua đó, giáo dục đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ về bảo vệ, tôn vinh cái đúng, cái tốt đẹp, tích cực, nhân rộng những giá trị cao đẹp, nhân văn trong xã hội và các tầng lớp nhân dân.

Kết quả giáo dục nghệ thuật, nâng cao năng lực cảm thụ thẩm mỹ cho nhân dân, đặc biệt là thanh, thiếu niên ngày càng được quan tâm. Ngành giáo dục - đào tạo triển khai thực hiện tốt phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, trong đó chú trọng đưa các trò chơi dân gian vào trường học, mỗi trường học phụ trách việc chăm sóc các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn huyện. Nhiều Cuộc thi, phong trào được tổ chức hằng năm, thu hút sự tham gia đông đảo của cán bộ, giáo viên, học sinh như Cuộc thi viết “*tìm hiểu Lịch sử Đảng bộ huyện Bình Sơn giai đoạn 1930 - 1975*”, thi báo ảnh, sưu tầm những hình ảnh về cuộc đời và hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thi kể chuyện về tấm gương đạo đức của Bác, tổ chức hoạt động cắm trại, về nguồn; thi báo tường nhân ngày Nhà Giáo Việt Nam, cuộc thi luyện viết chữ đẹp..., đã giúp cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, các em học sinh phát huy khả năng sáng tạo trong quá trình tham gia, tiếp cận sâu rộng hơn với các tác phẩm văn học nổi tiếng trong nước cũng như thế giới. Thực hiện khai thác và bảo tồn các giá trị văn hóa, nghệ thuật dân gian như: hát dân ca khu V, hát ổng, hát giao duyên, hát bả trạo, múa gươm, dân ca dân vũ của đồng bào dân tộc Cor... gắn với các lễ hội truyền thống, dân gian của địa phương. Hằng năm, trong dịp đón xuân, kỷ niệm các ngày lễ lớn các hoạt động văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi nổi, ngày càng có sự đầu tư hơn về quy mô cũng như chất lượng, phạm vi tổ chức mở rộng đến các cơ quan, đơn vị, hội, đoàn thể, câu lạc bộ ở cơ sở như văn nghệ quần chúng, tổ chức chơi bài chòi, chương trình gala văn nghệ, chương trình nghệ thuật tổng hợp, chương trình tuyên truyền ca khúc cách mạng... bình quân có 35 đến 40 chương trình văn nghệ quần chúng chào mừng các ngày Lễ lớn của đất nước, của tỉnh, huyện trong năm, cơ bản đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, phát huy khả năng sáng tạo, thụ hưởng, sáng tạo văn hóa nghệ thuật của quần chúng nhân dân trong huyện.

Tăng cường, chủ động triển khai công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm và các bệnh truyền nhiễm ở người⁴, đảm bảo chăm lo tốt sức khỏe toàn dân; cung ứng đủ, quản lý, sử dụng an toàn và hiệu quả thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế, trang thiết bị chuyên môn đáp ứng nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh của người dân. Tăng cường tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao tại huyện và cơ sở, tạo mọi điều kiện để nhân dân được tham gia. Hằng năm, trong dịp tết Nguyên Đán, hoạt động thể dục, thể thao được tổ chức sôi nổi. Số người tham gia rèn luyện TDTT thường xuyên bình quân hàng năm khoảng 60.000 người,

⁴ Thực hiện tốt dự án đảm bảo hậu cần và cung cấp dịch vụ kế hoạch hóa gia đình; dự án tầm soát các dị dạng, bệnh tật bẩm sinh và kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; dự án nâng cao năng lực, truyền thông và giám sát, đánh giá thực hiện chương trình. Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng về công tác chăm sóc sức khỏe vị thành niên và thanh niên, không ngừng đổi mới về nội dung, hình thức và cách tiếp cận trong toàn bộ hệ thống y tế, dân số cũng như lồng ghép thường xuyên hiệu quả vào hoạt động của các ban, ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở.

đạt tỷ lệ 32%, góp phần quan trọng vào việc nâng cao tầm vóc, thể lực của người dân.

Thường xuyên tuyên truyền Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Kết luận số 01- KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, gắn thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Hằng năm xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra tại các dịch vụ văn hoá, vui chơi, giải trí trên địa bàn huyện hơn 100 lượt. Qua các hoạt động kiểm tra đã nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tuyên truyền chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước đến Nhân dân trên địa bàn huyện, đồng thời ngăn chặn các sản phẩm văn hoá độc hại, không lành mạnh gây ảnh hưởng xấu đến văn hoá, con người.

1.2. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

Triển khai thực hiện công tác gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình, công tác bình đẳng giới; Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn huyện. Công tác gia đình được chính quyền, hội, đoàn thể các cấp quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện thông qua nhiều hình thức, trọng tâm như tổ chức các hoạt động tọa đàm, hội thi, trò chơi văn hoá, văn nghệ, thể thao vào ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3, ngày Gia đình Việt Nam 28/6, ngày Thế giới xóa bỏ bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái 25/11; tổ chức hoạt động tư vấn về gia đình ở cơ sở; thành lập cơ sở tư vấn về Phòng, chống bạo lực gia đình (BLGD); cơ sở hỗ trợ nạn nhân BLGD⁵. Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức pháp luật về Hôn nhân - Gia đình, Bình Đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, kế hoạch hóa gia đình, Luật Trẻ em, Luật Người cao tuổi⁶ đến các tầng lớp nhân dân. Định kỳ 02 năm/lần cấp huyện tổ chức Ngày hội Gia đình văn hóa tiêu biểu nhân ngày Gia đình Việt Nam... Nâng cao chất lượng Phong trào xây dựng gia đình văn hóa. Đến nay Phong trào luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của chính quyền các cấp và sự hưởng ứng tích cực của các tầng lớp nhân dân, tỷ lệ gia đình đăng ký và được công nhận gia đình văn hóa hằng năm ngày càng tăng và chất lượng trên 85%.

Các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan trong huyện đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền và triển khai thực hiện nghiêm túc việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề từng năm; Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 12/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Công văn số 1155/UBND-TH ngày 18/4/2023 của UBND huyện về triển khai thực hiện Chỉ

⁵ Toàn huyện đã xây dựng 33 Câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững, 22 Nhóm phòng, chống bạo lực gia đình, 28 địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.

⁶ Tuyên truyền trên 720 tin, 180 bài, chuyên mục về Luật bình đẳng giới trên hệ thống truyền thanh của huyện và xã, thị trấn; lồng ghép tuyên truyền tại các buổi sinh hoạt chi, tổ của hội, sinh hoạt CLB, nói chuyện chuyên đề, truyền thông, tư vấn trực tiếp gắn với các hoạt động của Hội Phụ nữ các cấp 7.500 buổi về các nội dung của Luật Bình đẳng giới, Luật phòng, chống bạo lực gia đình...

thị số 27-CT/TU về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng những nhiễu, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức, viên chức có những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” gắn với công tác phòng, chống tham nhũng... Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các phong trào thi đua “Cán bộ công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hoá công sở”, “Thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính”, “Bình Sơn chung sức xây dựng nông thôn mới”... góp phần xây dựng môi trường văn hoá trong hệ thống chính trị.

Việc thực hiện các chỉ tiêu về văn hoá được cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp chú trọng, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và các phong trào thi đua. Hằng năm, số hộ được công nhận gia đình văn hóa trên 85%, thôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa trên 85%, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học đạt chuẩn văn hóa, đạt trên 90%. Đến nay, 100% xã đạt chuẩn tiêu chí văn hóa trong xây dựng nông thôn mới; Thị trấn Châu Ô đạt chuẩn thị trấn văn minh đô thị. Những nghi thức ma chay, cưới hỏi theo phong tục truyền thống vẫn được giữ gìn nhưng được người dân tổ chức gọn nhẹ, tiết kiệm, văn minh. Về việc tang, cơ bản được tổ chức chu đáo, trang nghiêm, tiết kiệm, phù hợp với truyền thống, không còn tình trạng để người chết trong nhà quá 48 tiếng và được an táng theo quy định. 100% xã, thị trấn đã thành lập ban lễ tang, 22/22 xã, thị trấn đã có nghĩa trang nhân dân của địa phương.

Đầu tư xây dựng, từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí ở cơ sở⁷, đảm bảo việc tổ chức các hoạt động tại cơ sở được thuận lợi. Từ năm 2014 đến nay, huyện đã tổ chức trên 155 chương trình văn hoá, văn nghệ quần chúng. Các chương trình đã được đầu tư về chất lượng nghệ thuật, bảo đảm đan xen hài hòa giữa loại hình nghệ thuật truyền thống và đương đại, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc gắn với hoạt động quảng bá du lịch trên địa bàn. Tại cơ sở các lễ hội truyền thống, dân gian mang đậm dấu ấn địa phương được tổ chức hàng năm như: Lễ hội cầu ngư và giỗ thần Nam Hải, Lễ hội đua thuyền truyền thống; Lễ cúng Âm linh tự; Lễ rước hồn mẹ lúa (*Tết ngã rạ ở Thọ An xã Bình An*) và Hội làng văn hóa được tổ chức định kỳ 02 năm

⁷ Cấp huyện có 01 Nhà Văn hóa, 01 Trung tâm thể thao và 01 Nhà Truyền thống - Thư viện huyện. Nhà văn hóa huyện được đầu tư cả sân bãi ngoài trời, được đưa vào sử dụng và khai thác từ năm 1990 với gần 500 chỗ ngồi, sân bãi ngoài trời gần 2.500 chỗ ngồi, thiết chế này đã được huyện quan tâm đầu tư sửa chữa, nâng cấp vào năm 2005. Tuy nhiên hiện nay nhiều hạng mục đã xuống cấp nên không đảm bảo khả năng phục vụ các hoạt động của huyện. Trung tâm Thể dục Thể thao huyện được xây dựng trên diện tích 51.027 m², có sân bóng đá 11 người có khán đài A, 1.000 chỗ ngồi, có đường chạy được xây dựng và đưa vào sử dụng năm 2015. Thư viện, Nhà truyền thống huyện được xây dựng quy mô trên diện tích 4.759 m² đưa vào sử dụng năm 2021.

Tại cơ sở: 22/22 xã, thị trấn có điểm sinh hoạt văn hoá cấp xã, trong đó, có 07 Trung tâm văn hoá - Thể thao, 09 Nhà văn hoá xã, 13 xã, thị trấn sử dụng hội trường UBND làm điểm sinh hoạt văn hoá; 06 sân vận động, 28 sân bóng đá (*trong đó có 09 sân bóng đá của tư nhân*), 04 nhà thi đấu đa năng, 04 sân bóng chuyền, 04 sân cầu lông, 01 sân bóng rổ, 01 Trung tâm thể thao xã, 02 thư viện; 116/120 thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa, 106/120 thôn, TDP có khu thể thao; 08 hồ bơi xây kiên cố, trong đó có 3 hồ bơi đủ tiêu chuẩn tổ chức các giải đấu (*05 hồ bơi trong trường học và 03 hồ bơi của các doanh nghiệp*); 100% câu lạc bộ thể dục thể thao được thành lập theo quy định.

01 lần; duy trì tổ chức Tết ngã rạ của đồng bào Cor ở Thọ An, xã Bình An hàng năm; năm 2019 tổ chức thành công Lễ hội dưa hấu;... Thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao đã góp phần phát huy các giá trị văn hoá, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, thể lực của con người Bình Sơn; tạo môi trường văn hóa lành mạnh, làm thay đổi nhận thức và hành vi của mỗi người trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cùng đoàn kết, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa, đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

1.3. Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế

Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong đảng viên, cán bộ công chức, người lao động và Nhân dân, gắn thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 17-CT/TU, ngày 16/11/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ Nhân dân của đảng viên, cán bộ”; Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về chủ trương không dùng rượu, bia trong buổi trưa của các ngày làm việc”; Quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính tỉnh Quảng Ngãi”. Đồng thời, ban hành Quyết định số 1454/QĐ-UBND ngày 07/7/2020 về qui tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện. Hằng năm, phát động phong trào thi đua “Cán bộ công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hoá công sở”, “Thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính”... Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các cơ quan, đơn vị, địa phương thể hiện được tinh thần trách nhiệm, ứng xử có văn hoá, lịch sự trong quan hệ giao tiếp với tổ chức và công dân; không có thái độ cửa quyền, hách dịch, gây khó khăn, phiền hà khi tiếp xúc, làm việc trực tiếp với Nhân dân. Khuôn viên công sở, phòng làm việc của từng cơ quan được bố trí phù hợp, có bồn hoa, cây cảnh... Kết quả cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học đạt chuẩn văn hóa, đạt trên 90%.

Hệ thống chính trị các cấp đã phát huy vai trò, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Mỗi cán bộ, đảng viên nêu cao vai trò gương mẫu, động viên, tổ chức nhân dân thực hiện thắng lợi các nghị quyết. Hội, đoàn thể các cấp đã cùng vào cuộc để vận động nhân dân thực hiện, tổ chức tuyên truyền, quán triệt cho hội viên nội dung của Nghị quyết 33-NQ/TW từ đó có những việc làm cụ thể gắn với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn như: Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” gắn với các phong trào thi đua như: “*Bình Sơn chung sức xây dựng nông thôn mới*”; “*chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại*

phía sau"; "Dân vận khéo" ; các mô hình "khu dân cư 6 không"; "khu dân cư thực hiện hài hòa, xóa đói giảm nghèo và bảo vệ môi trường", phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, toàn dân tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông; toàn dân tham gia phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, Cuộc vận động "Xây dựng gia đình 05 không, 03 sạch", Xây dựng gia đình "No ăm, bình đẳng, tiến bộ hạnh phúc".

Ngoài ra các cơ quan, đơn vị cũng quán triệt Chỉ thị 52-CT/TW ngày 09/01/2016 của Ban Bí thư về "tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất" gắn với thực hiện Nghị quyết 03 của Tỉnh ủy.

1.4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa

Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao được tăng cường, hình thức và quy mô tổ chức ngày càng được chú trọng, đầu tư về kinh phí và chất lượng. Đặc biệt, nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, sự kiện chính trị trọng đại của địa phương các hoạt động văn hóa văn nghệ ở cơ sở diễn ra sôi nổi, tổ chức nhiều hội thi, hội diễn nghệ thuật đậm nét văn hóa truyền thống của dân tộc; duy trì việc tổ chức các lễ hội truyền thống, dân gian mang đậm dấu ấn địa phương⁸; đầu tư cơ sở hạ tầng tại các địa phương có thể mạnh, tiềm năng văn hoá, tự nhiên để phát triển du lịch⁹. Xây dựng được 01 Câu lạc bộ dân ca dân vũ của đồng bào dân tộc Cor, thôn Thọ An, xã Bình An; 02 Câu lạc bộ đàn và hát dân ca xã Bình Thuận, xã Bình Thạnh. Hoạt động sáng tác thơ ca có nhiều khởi sắc, tiêu biểu có tập thơ "Bóng cả đất Châu" của câu lạc bộ thơ Hội Người cao tuổi thị trấn Châu Ô (đến nay đã ra mắt tập thơ thứ 13) và một số ca khúc viết về quê hương Bình Sơn như: bóng trăng xuống cầu, thị trấn Châu Ô quê mình... đã góp phần bảo tồn, phát huy sự đa dạng của văn hóa địa phương và các loại hình văn hoá dân gian truyền thống, quảng bá sâu rộng hình ảnh quê hương, đất nước, con người Bình Sơn đến với bạn bè trong và ngoài huyện, thu hút khách du lịch đến địa phương.

Từng bước đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở, để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động văn hóa trên địa bàn. Đầu tư, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn với tổng số tiền 8.665 triệu đồng¹⁰.

⁸ Thực hiện khai thác và bảo tồn các chương trình văn hóa, nghệ thuật dân ca, dân vũ như: hát dân ca khu V, hát óng, hát giao duyên, hát bả trạo, múa gươm, dân ca dân vũ của đồng bào dân tộc Cor... gắn với các lễ hội truyền thống, dân gian của địa phương như: Lễ hội cầu ngư và giỗ thần Nam Hải, Lễ hội đua thuyền truyền thống; Lễ cúng Âm linh tự; Lễ rước hồn mẹ lúa (Tết ngã rạ ở Thọ An xã Bình An).

⁹ Thắng cảnh Gành Yên thuộc thôn Thanh Thủy, xã Bình Hải; thôn Thọ An, xã Bình An; Bàu Cá Cái, xã Bình Thuận; Cà Ninh, xã Bình Phước; bãi biển Châu Tân, xã Bình Châu; khu trưng bày sản phẩm và nguyên vật liệu thực hành làm Gốm Mỹ Thiện...

¹⁰ Năm 2020, đầu tư 3,5 tỷ đồng phục dựng Đình Thọ An, mời nghệ nhân đồng bào dân tộc Cor huyện Trà Bồng truyền dạy, khôi phục các loại hình dân ca, dân vũ của đồng bào dân tộc Cor; mua Chiêng, trống và trang phục đồng bào dân tộc Cor, thôn Thọ An, xã Bình An. Xây dựng Nhà thờ Nhà chí sĩ yêu nước Lê Ngung, với kinh phí hơn 01 tỷ đồng. Xây 14 bảng biển di tích với tổng kinh phí 865.635 ngàn đồng¹⁰; làm đường vào các điểm di tích Chiến thắng Vạn Tường, xã Bình Hòa hơn 900 triệu đồng; làm đường vào các điểm Di tích Vụ Thẩm sát Bình Hòa 300 triệu đồng; làm đường và điện thấp sáng đường vào Di tích Địa đạo Đám Toái, xã Bình Châu hơn 1 tỷ đồng; cải tạo và làm khu Di tích Chiến thắng Gò Sỏi, xã Bình Trung 800 triệu đồng; xây dựng tường rào cổng ngõ nhà thờ cụ Nguyễn Tấn Kỳ, xã Bình Nguyên 300 triệu đồng.

Lập hồ sơ di tích và đề nghị UBND tỉnh xếp hạng di tích cấp tỉnh 14 di tích¹¹; chỉ đạo các trường đảm nhận chăm sóc, bảo vệ, trồng cây xanh tại các di tích lịch sử; tổ chức tuyên truyền cho lực lượng đoàn viên thanh niên, thanh thiếu niên và tổ chức các hoạt động thiết thực như thấp nển tri ân, về nguồn... Công tác thẩm định chương trình văn nghệ được triển khai thực hiện, hàng năm thẩm định gần 30 chương trình. Thực hiện tiếp nhận và giới thiệu trên 71 đoàn nghệ thuật và trò chơi dân gian về biểu diễn, phục vụ nhân dân trên địa bàn huyện Bình Sơn.

Toàn huyện hiện có 38 đồng chí làm công tác văn hóa, trong đó cấp huyện gồm 16 đồng chí (*01 đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách; phòng Văn hoá và Thông tin 04 đồng chí; Trung tâm Truyền thông - Văn hoá - Thể thao 11 đồng chí*), cấp xã có 44 đồng chí là Phó chủ tịch UBND xã phụ trách, và công chức Văn hoá – xã hội (*ngoài ra, còn đội ngũ cộng tác viên thường xuyên tham gia các chương trình văn hoá, văn nghệ, hội thi, hội diễn, viết tin, bài gồm 85 đồng chí*). Hằng năm, đội ngũ cán bộ làm công tác văn hoá các cấp được cử tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do Sở, ngành cấp trên tổ chức đạt 90%; được tham gia học tập, quán triệt đầy đủ các Nghị quyết của Đảng và không ngừng tự học để nâng cao trình độ lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ của bản thân.

III. VIỆC THỰC HIỆN 05 GIẢI PHÁP NÊU TRONG NGHỊ QUYẾT

1. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực văn hóa

Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong Đảng, hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, con người. Gắn việc thực hiện các nghị quyết với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “*về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “Tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị *về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*. Mỗi đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức luôn nêu cao vai trò gương mẫu, động viên Nhân dân thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đề ra.

Các cấp ủy Đảng đã đổi mới phương thức lãnh đạo theo hướng vừa bảo đảm đề văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao phát triển đúng định hướng của Đảng, vừa phát huy các giá trị văn hoá để phát triển kinh tế; bảo đảm quyền tự do, dân chủ cá nhân trong sáng tác, sáng tạo các giá trị văn hoá mới trên nền tảng các giá trị văn hoá, truyền thống lịch sử của địa phương, dân tộc. Vấn đề xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị, cơ quan, đơn vị ngày càng được quan tâm, chú trọng.

¹¹ Di tích: Thăm sát An Cường; Nhà thờ và mộ Nguyễn Tấn Kỳ; Lăng Vạn Thanh Thủy; Chiến thắng Gò Sỏi; Căn cứ Truyền Tung- đình Thọ An); Núi Sơn, địa điểm treo cờ Đảng đầu tiên của Huyện Bình Sơn; Mộ và nhà thờ Trần Công Hiến; Nhà thờ và mộ Nguyễn Tự Tân; Mộ và nhà thờ Lê Ngung; Lăng Vạn Đông Yên; Bia Đình Gia yển ký; Lăng vạn Tân Thạnh; Lăng Vạn Mỹ Tân; Địa điểm cư trú và Mộ táng Sa Huỳnh tại Bình Châu.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về văn hóa

Trong 10 năm qua, chính quyền các cấp từ huyện đến cơ sở tập trung chỉ đạo, đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về văn hóa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế, sự bùng nổ của công nghệ thông tin và truyền thông. Triển khai, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, mạng xã hội vào công tác quản lý, điều hành. Cán bộ công chức được quán triệt và thực hiện chia sẻ các thông tin, hình ảnh tích cực trên fanpage, facebook, zalo, góp phần tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh mẽ những giá trị tốt đẹp, góp phần xây dựng môi trường văn hoá trên môi trường mạng. Các xã, thị trấn tăng cường, nâng cao hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về văn hóa và thông tin. Qua đó, hoạt động văn hóa và thông tin trên địa bàn huyện đã phát triển đúng định hướng, đúng hành lang pháp lý, đúng pháp luật quy định.

Công tác kiểm tra, giám sát, đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm trong lĩnh vực văn hóa được quan tâm thực hiện hiệu quả. Hàng năm, huyện ban hành kế hoạch, kiện toàn Đội Kiểm tra liên ngành Văn hóa và Thông tin (trước kia là Đội kiểm tra liên ngành 814) nhằm tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật và các quy định về bài trừ các sản phẩm văn hóa độc hại. Đội Kiểm tra Liên ngành Văn hóa và Thông tin huyện đã tổ chức trên 1022 buổi kiểm tra (đạt 100% so với kế hoạch), kịp thời xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong hoạt động văn hóa và thông tin; thực hiện đình chỉ 11 cơ sở hoạt động máy bán cá; 09 cơ sở kinh doanh karaoke, 02 cơ sở kinh doanh internet công cộng; nhắc nhở, chấn chỉnh hoạt động đúng quy định nhà nước 03 cơ sở nhà nghỉ, 40 cơ sở karaoke; 21 cơ sở trò chơi điện tử công cộng; thu giữ 77 đĩa CD, VCD, DVD, nổi bật là vụ việc phát tán xuất bản phẩm không được phép lưu hành (*tập tài liệu “Sự thật về Pháp luân công”*), thu giữ 635 bản tài liệu, chuyển thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông xử lý theo quy định; nhắc nhở buộc tháo dỡ 143 pano, 600 phướn, 09 bảng quảng cáo; xử phạt 24 trường hợp vi phạm hành chính trong hoạt động kinh doanh karaoke, trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn huyện với tổng số tiền là 95.500.000 đồng.

3. Về xây dựng đội ngũ làm công tác văn hóa: Định kỳ tổ chức rà soát, bố trí cán bộ, công chức lãnh đạo, tham mưu lĩnh vực văn hóa các cấp đảm bảo theo Đề án vị trí việc làm và thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo quy định.

4. Tăng cường nguồn lực cho lĩnh vực văn hóa

Hàng năm, UBND huyện đã bố trí từ ngân sách huyện khoảng 20 tỷ đồng để đầu tư cho lĩnh vực quản lý cũng như tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ; xây dựng các thiết chế văn hóa và thể thao. Bố trí 5.165 triệu đồng để tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn. Qua đó, đã kết hợp hài hoà việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích văn hóa với các hoạt động phát triển kinh tế, du lịch bền vững với giáo dục truyền thống lịch sử và truyền thống cách mạng cho công dân, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Năm 2020, đầu tư 3,5 tỷ đồng phục dựng Đình Thọ An, mời nghệ nhân đồng bào dân tộc Cor huyện Trà Bông truyền dạy, khôi phục các loại hình dân

ca, dân vũ của đồng bào dân tộc Cor; mua Chiêng, trống và trang phục đồng bào dân tộc Cor, thôn Thọ An, xã Bình An. Nhằm bảo tồn văn hóa, văn nghệ dân gian truyền thống của đồng bào Cor, thôn Thọ An, xã Bình An gắn với phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng.

Công tác kêu gọi các nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hóa, xây dựng con người được quan tâm. Huyện tăng cường đầu tư xây dựng, nâng cấp các thiết chế văn hóa, thể dục thể thao như: công viên, nhà văn hóa, đài truyền thanh, sân thể thao, các điểm tập thể dục ngoài trời phục vụ cho nhu cầu của Nhân dân. Bên cạnh đó, việc xã hội hóa lĩnh vực văn hóa phát triển mạnh, nhất là đầu tư xây dựng các khu vui chơi, giải trí¹². Từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn xã hội hóa, đến nay toàn huyện đã đầu tư xây dựng 01 Thư viện, Nhà truyền thống huyện (*quy mô trên diện tích 4.759 m² đưa vào sử dụng năm 2021*); có 07 Trung tâm văn hoá - Thể thao, 09 Nhà văn hoá xã, 13 xã, thị trấn sử dụng hội trường UBND làm điểm sinh hoạt văn hoá; 06 sân vận động, 28 sân bóng đá (*trong đó có 09 sân bóng đá của tư nhân*), 04 nhà thi đấu đa năng, 04 sân bóng chuyên, 04 sân cầu lông, 01 sân bóng rổ, 01 Trung tâm thể thao xã, 02 thư viện; 116/120 thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa, 106/120 thôn, TDP có khu thể thao; 08 hồ bơi xây kiên cố, trong đó có 3 hồ bơi đủ tiêu chuẩn tổ chức các giải đấu (*05 hồ bơi trong trường học và 03 hồ bơi của các doanh nghiệp*); 56 cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke, 40 cơ sở hoạt động trò chơi điện tử công cộng, các cơ sở trên cũng góp phần rất lớn nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân.

IV. HẠN CHẾ, YẾU KÉM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

- Công tác sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW chưa thường xuyên, kịp thời; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW chưa hiệu quả.

- Văn hóa: Hiện tượng thiếu ý chí vươn lên, thiếu rèn luyện, tu dưỡng, chạy theo lối sống thực dụng và sa ngã vào tệ nạn xã hội, vi phạm kỷ luật, pháp luật, đánh nhau trong trường học còn diễn ra. Mức đầu tư kinh phí cho sự nghiệp văn hóa bình quân trên người dân còn thấp. Thiết chế văn hóa, thông tin, thể dục - thể thao đã được đầu tư nhưng trang thiết bị bên trong chưa đáp ứng nhu cầu sinh hoạt vui chơi, giải trí và thụ hưởng văn hóa của Nhân dân dẫn đến chưa phát huy hiệu quả; Việc kêu gọi xã hội hóa trên lĩnh vực bảo tồn các di tích lịch sử - văn hóa còn nhiều khó khăn, chưa đem lại hiệu quả. Công tác đầu tư để phát huy tiềm năng du lịch gắn kết với bảo tồn, phát huy các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh của địa phương chưa nhiều. Các loại hình văn hóa, văn nghệ dân gian, trò chơi, trò diễn, nghệ thuật diễn xướng được tổ chức trong các Lễ hội truyền thống... đang có nguy cơ bị mai một. Công tác truyền dạy các loại hình văn hóa, văn nghệ dân gian cho thế hệ trẻ còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế. Tình trạng ô nhiễm môi trường, an ninh trật tự ở nông thôn còn

¹² Như khu thể thao, bể bơi, sân bóng đá, bóng chuyền, dịch vụ cà phê, karaoke, nhà nghỉ, khách sạn ngày càng phong phú, đa dạng.

diễn biến phức tạp đã làm ảnh hưởng đến đời sống văn hoá, tinh thần của người dân.

- Lĩnh vực y tế một số cấp uỷ, chính quyền nhận thức chưa đầy đủ về vai trò và tầm quan trọng của y tế cơ sở, từ đó sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo để củng cố mạng lưới y tế cơ sở chưa thường xuyên, kịp thời. Trình độ, năng lực, quản trị của đội ngũ cán bộ quản lý y tế cơ sở có nơi còn yếu, thiếu quyết tâm trong công tác cải thiện, nâng cao chất lượng công tác y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Tỷ lệ Bác sỹ/vạn dân còn thấp, chưa đáp ứng được với yêu cầu, nguy cơ thiếu Bác sỹ làm việc thường xuyên tại các Trạm Y tế xã trong thời gian đến.

- Lĩnh vực giáo dục: Cơ sở vật chất trường, lớp tuy được tập trung đầu tư nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, mở rộng dạy học 2 buổi/ngày, tổ chức các hoạt động thực hành thí nghiệm cũng như các hoạt động giáo dục khác theo yêu cầu đổi mới, trang thiết bị ở các trường chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Công tác đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia, xây dựng thư viện đạt chuẩn, phòng học bộ môn đạt chuẩn, phòng truyền thống của nhà trường chưa đạt yêu cầu. Cơ sở vật chất của ngành học mầm non còn thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu giáo dục của cấp học trong giai đoạn hiện nay.

- Kết quả giảm nghèo của huyện tuy đạt chỉ tiêu đề ra, nhưng khả năng thoát nghèo bền vững không cao, dễ tái nghèo. Tâm lý của đối tượng thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo còn ỷ lại trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

2. Nguyên nhân hạn chế

- Nguyên nhân khách quan

+ Quá trình hội nhập, giao lưu văn hóa, sự phát triển nhanh chóng, đa dạng, phức tạp của các loại phương tiện nghe nhìn dẫn đến thực trạng có nhiều loại hình văn hóa lai căng, xa lạ với truyền thống dân tộc đã ảnh hưởng xấu đến sự tiếp nhận, hưởng thụ văn hóa của một bộ phận Nhân dân, nhất là trong thanh thiếu niên.

+ Nguồn lực tài chính có hạn nên việc đầu tư kinh phí từ ngân sách Nhà nước cho phát triển văn hóa, giáo dục, y tế còn thiếu đồng bộ, chưa tương xứng với nhu cầu hiện nay.

+ Nhu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân ngày càng tăng cao cả về số lượng và chất lượng; mô hình bệnh tật thay đổi, nhiều bệnh truyền nhiễm có xu hướng quay trở lại, các bệnh mới nổi, bệnh không truyền nhiễm, tai nạn, thương tích ngày càng tăng; các dịch bệnh mới, bệnh lạ diễn biến phức tạp; các yếu tố tác động xấu đến sức khỏe (môi trường, biến đổi khí hậu, lối sống...) ngày càng gia tăng; trong khi đó khả năng đáp ứng của mạng lưới y tế cơ sở còn nhiều hạn chế, yếu kém.

- Nguyên nhân chủ quan

+ Nhận thức của một số cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị về vị trí, vai trò và tầm quan trọng việc thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, Nghị quyết 03-NQ/TU, Chương trình hành động số 45-CTr/HU, Chương trình hành động số 14-CTr/HU chưa thật đầy đủ, sâu sắc; thiếu quan tâm trong công tác phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng phát triển văn hoá, con người Bình Sơn trong thời kỳ phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế.

+ Quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa có mặt chưa toàn diện. Nhiệm vụ xây dựng văn hóa trong một số cơ quan, chính quyền chưa được quan tâm đúng mức, có nơi còn xem nhẹ, vẫn còn tình trạng cán bộ, đảng viên thiếu gương mẫu trong ứng xử văn hóa.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, Nghị quyết 03-NQ/TU, Chương trình hành động số 45-CTr/HU, Chương trình hành động số 14-CTr/HU được các cấp ủy đảng, chính quyền trong huyện quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện thường xuyên. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong huyện, các cơ quan tuyên truyền tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng hình thức phong phú, thiết thực, đa dạng, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân, đưa Nghị quyết 33-NQ/TW, Nghị quyết 03-NQ/TU vào cuộc sống. Chỉ đạo tăng cường các nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hóa, con người. Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” đã phát triển sâu rộng, ngày càng chất lượng. Các thiết chế văn hóa, y tế, giáo dục từ huyện đến cơ sở từng bước được quan tâm đầu tư, cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển của Nhân dân.

2. Bài học kinh nghiệm

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, quản lý và điều hành của chính quyền các cấp; sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận và các cơ quan, ban ngành, hội đoàn thể từ huyện đến cơ sở trong triển khai thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW, Nghị quyết 03-NQ/TU, Chương trình hành động số 45-CTr/HU, Chương trình hành động số 14-CTr/HU; Tổng kết, biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện các nghị quyết.

- Thường xuyên tuyên truyền, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ và nhân dân trong việc thực hiện các nội dung trong Nghị quyết 33-NQ/TW, Nghị quyết 03-NQ/TU và các Nghị quyết, kết luận của Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế và phát triển bền vững.

- Nâng cao chất lượng, phát triển rộng rãi các chương trình văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao quần chúng trong các cấp, các ngành, thu hút sự tham

gia của toàn dân, nhằm nâng cao thể chất, tầm vóc của con người; tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng các thiết chế văn hóa, thể thao, y tế, giáo dục từ huyện đến cơ sở. Tăng nguồn lực đầu tư cho văn hoá; kêu gọi các nguồn lực đầu tư cho các hoạt động cho xây dựng văn hóa và con người trên địa bàn huyện.

PHẦN THỨ HAI

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, CON NGƯỜI VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

I. MỤC TIÊU

1. Tỷ lệ đạt chuẩn văn hóa đến năm 2025: Xã, thị trấn văn hóa đạt 90%; cơ quan, đơn vị văn hóa 90%; Thôn, Tổ dân phố văn hóa 90%; Gia đình văn hóa 90%.

2. Trường đạt chuẩn quốc gia đến năm 2025: Mầm non 12/22 trường; Tiểu học 19/19 trường; THCS 21/23 trường; Trường THPT 04/04 trường.

3. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2025 đạt 50%

4. Tỷ lệ hộ nghèo đến năm 2025 giảm còn 5%

5. Tốc độ tăng dân số tự nhiên bình quân hàng năm 0,79%

6. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng 6,8%

7. Giữ vững nâng cao chất lượng xã, TT đạt tiêu chí về y tế 100%.

II. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

1.1. Xây dựng con người Bình Sơn phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước

- Xây dựng và hoàn thiện các thiết chế văn hóa, tạo môi trường và điều kiện để phát triển nhân cách, đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thể chất, tâm hồn, trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ công dân, ý thức tuân thủ pháp luật; đề cao tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc, lương tâm, trách nhiệm của mỗi người với bản thân mình, với gia đình, cộng đồng, xã hội và đất nước.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 38-CTr/HU, ngày 08/8/2014 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04.11.2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; ưu tiên định hướng nghề nghiệp, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, thanh thiếu nhi.

- Xây dựng các chương trình văn hóa, văn nghệ, các hoạt động thể dục – thể thao quần chúng, giáo dục thể chất trong trường học có chất lượng nhằm bảo đảm quyền hưởng thụ và sáng tạo văn hóa của mỗi người dân và của cộng đồng, nâng cao ý thức cảm thụ thẩm mỹ cho Nhân dân. Nâng cao thể lực, gắn giáo dục

thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Xây dựng và phát huy lối sống “*Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người*”, phát huy ý thức trong đội ngũ cán bộ, viên chức ngành y tế. Khẳng định, tôn vinh cái đúng; nhân rộng các giá trị cao đẹp, nhân văn. Đấu tranh, phê phán đẩy lùi cái xấu, cái ác, cái thấp hèn, lạc hậu; chống các quan điểm, hành vi sai trái, tiêu cực ảnh hưởng xấu đến xây dựng nền văn hóa, đạo đức của con người.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống cho con người, nhất là thế hệ trẻ, góp phần xây dựng con người Bình Sơn phát triển toàn diện, với đầy đủ những đức tính: yêu nước, nhân ái, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo, năng động, trách nhiệm, hiểu biết, lòng tự hào dân tộc, có ý thức tôn trọng pháp luật.

1.2. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”. Rà soát việc xây dựng và thực hiện hương ước thôn, tổ dân phố đảm bảo tính dân chủ. Khắc phục tình trạng hình thức trong việc bình chọn, công nhận các danh hiệu văn hóa. Mỗi địa phương, cộng đồng, cơ quan, đơn vị phải là một môi trường văn hóa lành mạnh, đoàn kết, dân chủ, văn minh; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; xây dựng nếp sống văn minh, tiến bộ, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Xây dựng và nhân rộng mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, câu lạc bộ gia đình văn hóa, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, anh chị em đoàn kết.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về văn hóa. Từng bước nâng cao chất lượng, đổi mới tổ chức và hoạt động của Trung tâm Văn hoá – Thể thao các cấp. Bố trí cán bộ văn hóa đúng ngành nghề đào tạo. Gắn các hoạt động văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Xây dựng, hoàn thiện, đi đôi với nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa cơ sở.

- Phát huy các giá trị, nhân tố tích cực trong văn hóa tôn giáo, tín ngưỡng. Đẩy mạnh các hoạt động “*Đền ơn, đáp nghĩa*”, “*Uống nước, nhớ nguồn*”, từ thiện, nhân đạo và các phong trào thi đua yêu nước trong đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân.

- Đẩy mạnh xây dựng văn hóa trong hệ thống chính trị gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; trong từng cộng đồng thôn, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và mỗi gia đình gắn với các phong trào, cuộc vận động, mô hình tại cơ sở.

1.3. Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế

- Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa trong các tổ chức Đảng, cơ quan Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội, coi đây là nhân tố quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Xây dựng đội ngũ đảng

viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có phẩm chất đạo đức, tận tụy, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, có ý thức thượng tôn pháp luật, dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương, tự do cá nhân gắn với trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân. Ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện có chất lượng Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* trong đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “*về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “Tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”; Quyết định số 306-QĐ/TU; Chỉ thị số 17-CT/TU; Chỉ thị số 31-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục xây dựng văn hóa trong kinh tế, trước hết là giáo dục văn hóa trong ứng xử, đạo đức trong kinh doanh, văn hóa doanh nhân với ý thức tôn trọng pháp luật; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

1.4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Xây dựng và đưa vào hoạt động Nhà truyền thống của huyện; bảo tồn, phát huy di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch, dịch vụ.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về các hoạt động và các dịch vụ kinh doanh văn hóa, nhất là lĩnh vực internet, karaoke, trò chơi điện tử và hoạt động quảng cáo trên địa bàn.

- Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao quần chúng trên địa bàn huyện. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm văn hóa, du lịch. Tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch thu hút các nguồn lực xã hội để phát triển.

- Chủ động giao lưu văn hóa, nhất là nghệ thuật dân gian để làm phong phú thêm văn hóa của địa phương thông qua các lễ hội, tại các di tích văn hóa - lịch sử của huyện.

2. Về giải pháp chủ yếu

2.1. Tăng cường công tác lãnh đạo và tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với xây dựng văn hóa, con người

- Tiếp tục chỉ đạo quán triệt sâu sắc việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW và Nghị quyết số 03-NQ/TU trong các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết và kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng văn hóa từ trong Đảng, trong hệ thống chính trị và mỗi đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên.

2.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về văn hóa

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra văn hóa; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng dân cư và công dân đối với việc tổ chức và quản lý hoạt động văn hóa.

- Rà soát thực trạng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa ở cấp huyện và xã. Coi trọng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý văn hóa cấp huyện, bố trí đủ cán bộ văn hóa ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về văn hóa trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế, sự bùng nổ của công nghệ thông tin và truyền thông.

2.3. Tăng nguồn lực kinh phí đầu tư cho phát triển văn hóa, con người

- Tăng mức kinh phí đầu tư cho lĩnh vực văn hoá, để nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao ở cơ sở, ưu tiên phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm nhiệm vụ bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương.

- Đầu tư hoàn thiện và đưa vào sử dụng có hiệu quả Nhà Truyền thống – Thư viện của huyện. Chỉ đạo các địa phương, các cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp quan tâm đầu tư để có các thiết chế văn hóa phù hợp (thư viện, nhà văn hóa, công trình thể thao...). Đầu tư kinh phí cho công tác tôn tạo, bảo tồn, phát huy các di tích lịch sử, văn hóa gắn với các hoạt động phát triển kinh tế, du lịch bền vững.

- Tiếp tục rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, để đầu tư, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học,... theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; chú trọng giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, phát triển năng lực tư duy và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn; rèn luyện ý thức tự học và sáng tạo của học sinh.

- Đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động các nguồn đầu tư cho phát triển văn hóa, xây dựng con người.

2.5. Tổ chức hội nghị tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW.

III. Đề xuất, kiến nghị

Kính đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có kiến nghị đến cấp có thẩm quyền nghiên cứu có chính sách ưu tiên cung cấp thiết bị cho cơ sở thuộc các Chương trình mục tiêu Quốc gia. Có cơ chế ưu đãi đối với vùng ven biển

nhằm phát triển nghệ thuật văn hóa dân gian địa phương. Tạo hành lang pháp lý thuận lợi hơn nữa nhằm thu hút nguồn lực đầu tư từ doanh nghiệp, cá nhân trong lĩnh vực văn hóa, du lịch.

Trên đây là báo cáo 10 năm thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW của Trung ương về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững đất nước của UBND huyện Bình Sơn./.

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT Huyện ủy;
- CT, PCT UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- VP HĐND&UBND;
- Phòng VH&TT;
- Lưu VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Quang Sự

-